|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIAO DỊCH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /QĐ-SGDHN | *Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Sơn La do Uỷ ban nhân dân Tỉnh Sơn La sở hữu**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

*Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-HĐTV ngày 30/6/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-HĐTV ngày 09/07/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn nhà nước tại CTCP Môi trường và Dịch vụ Đô thị Sơn La;*

*Căn cứ Biên bản làm việc ngày 24/02/2022 giữa Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Uỷ ban nhân dân Tỉnh Sơn La, CTCP Môi trường và Dịch vụ Đô thị Sơn La và CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức đấu giá,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá cổ phần của CTCP Môi trường và Dịch vụ đô thị Sơn La do Uỷ ban nhân dân Tỉnh Sơn La Sở hữu.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quyết định.

**Điều 3:** Giám đốc Phòng Tổng hợp, Trưởng Ban Tổ chức đấu giá, thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như Điều 3; * UBCKNN (để b/c); * Chủ tịch để b/c); * UBND Tỉnh Sơn La; * CTCP Môi trường và Dịch vụ đô thị Sơn La; * Các đại lý đấu giá; * Lưu VT, BĐG. | **Q. TỔNG GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Anh Phong** |

QUY CHẾ

**Bán đấu giá cổ phần của CTCP Môi trường và Dịch vụ đô thị Sơn La**

**do Uỷ ban nhân dân Tỉnh Sơn La sở hữu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định /QĐ-SGDHN ngày / 03/2022*

*của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với hình thức bán đấu giá công khai để chuyển nhượng vốn cổ phần, phần vốn đầu tư của Uỷ ban nhân dân Tỉnh Sơn La tại CTCP Môi trường và Dịch vụ đô thị Sơn La được thực hiện tại Sở Giao dich Chứng khoán Hà Nội.

**Điều 2. Một số từ ngữ áp dụng tại Quy chế này theo quy định sau**

1. Bán đấu giá công khai là việc bán đấu giá cổ phần công khai thông thường cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá (sau đây gọi tắt là đấu giá).

2. Nhà đầu tư mua cổ phần (gọi tắt là nhà đầu tư) là tổ chức, cá nhân trong nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần tại các công ty cổ phần theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng là Uỷ ban nhân dân Tỉnh Sơn La (gọi tắt là UBND tỉnh Sơn La).

4. Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng là CTCP Môi trường và Dịch vụ đô thị Sơn La.

5. Tổ chức bán đấu giá là Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

6. Tổ chức tư vấn bán đấu giá là CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia.

7. Hội đồng bán đấu giá là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thực hiện bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện chủ sở hữu vốn chuyển nhượng; đại diện doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng; đại diện Tổ chức bán đấu giá; đại diện Tổ chức tư vấn bán đấu giá. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là người đại diện của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, thay mặt Hội đồng bán đấu giá ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

8. Mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng.

9. Giá khởi điểm một cổ phần là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định nhưng không thấp hơn mệnh giá (10.000 đồng Việt Nam).

10. Bước giá là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.

11. Bước khối lượng là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp tính từ khối lượng cổ phần được đăng ký mua tối thiểu (chỉ áp dụng đối với đấu giá thông thường).

12. Giá đấu là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá.

13. Tiền đặt cọc là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua cổ phần, bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam.

14. Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá bao gồm:

a) Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc đấu giá nhưng từ chối mua;

b) Số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá đã được duyệt.

15. Các trường hợp bán đấu giá không thành công bao gồm:

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc, đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất thấp hơn giá khởi điểm;

d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua;

đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá;

e) Nhà đầu tư từ chối bỏ phiếu kín theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Quy chế này.

16. Ngày kết thúc cuộc đấu giá là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức đấu giá và xác định được kết quả đấu giá.

17. Ngày kết thúc việc bán cổ phần là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức bán đấu giá.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng**

1. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến bán đấu giá phần vốn cần chuyển nhượng cho Tổ chức bán đấu giá.

2. Ký hợp đồng thuê dịch vụ đấu giá với Tổ chức bán đấu giá đã lựa chọn.

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành.

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá cổ phần. Phối hợp với doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức bán đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp cung cấp trước khi tiến hành bán đấu giá theo Quy chế này. Trường hợp chủ sở hữu vốn chuyển nhượng ủy quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp và chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cung cấp.

5. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo các quy định tại Quy chế này.

6. Thông báo cho Tổ chức bán đấu giá về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn.

7. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá thuyết trình các thông tin về doanh nghiệp có vốn cần chuyển nhượng cho các nhà đầu tư (nếu cần).

8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

9. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này.

10. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá công bố kết quả đấu giá và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này.

11. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

12. Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.

**Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá**

1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định tại Quy chế này,

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá;

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

4. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này.

**Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá**

1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc bán đấu giá do chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cung cấp theo quy định.

2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá.

3. Căn cứ vào quy mô, mức vốn chuyển nhượng, Tổ chức bán đấu giá có thể lựa chọn ký kết hợp đồng với các tổ chức khác (Đại lý đấu giá sau đây gọi tắt là Đại lý đấu giá) để thực hiện các bước công việc của phiên đấu giá. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá do Tổ chức bán đấu giá quy định tại hợp đồng ký với Đại lý đấu giá (Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm công bố trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá tại Quy chế bán đấu giá).

4. Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá, ban hành và công bố Quy chế bán đấu giá.

5. Thông báo với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá và công bố thông tin liên quan đến phiên đấu giá theo Quy chế này.

6. Tổ chức bán đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc đấu giá mà chủ sở hữu vốn chuyển nhượng đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cung cấp.

7. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá.

8. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức bán đấu giá về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá.

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

10. Tổ chức bán đấu giá và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định.

11. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo quy định tại Quy chế này.

12. Phối hợp với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố kết quả đấu giá, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này và thu tiền mua cổ phần của nhà đầu tư trúng giá.

13. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) và tiền thu từ chuyển nhượng vốn về tài khoản của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng theo quy định.

14. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho chủ sở hữu vốn chuyển nhượng trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

15. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá.

**Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá**

1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;
2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thực hiện việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp thì Đại lý đấu giá phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;
3. Cung cấp thông tin liên quan đến Công ty cổ phần và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần;
4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký đấu giá của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện theo Điều 9 Quy chế này. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì Đại lý đấu giá phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (trường hợp nhà đầu tư đã đặt cọc);
5. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ thông tin nhập vào hệ thống đấu giá theo hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư;
6. Tổng hợp và báo cáo Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần kết quả đăng ký của nhà đầu tư, đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư tham dự đấu giá (theo mẫu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần ban hành);
7. Giải thích những nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục đấu giá khi nhà đầu tư thắc mắc trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá;
8. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư **chậm nhất 16h00 ngày 29/03/2022**
9. Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển hòm phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo khoản 4 Điều 13 Quy chế này. Hòm đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư;
10. Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ Phiếu tham dự đấu giá đến Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi của Đại lý đấu giá.
11. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư;
12. Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần theo quy định;
13. Nhận tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư trúng đấu giá theo thời gian quy định;
14. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá;
15. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư;
16. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

**Điều 7. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư tham gia đấu giá**

1. Tiếp cận thông tin công bố về doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo quy định.

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần Đại lý đấu giá theo mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này.

3. Thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư vốn tại công ty cổ phần; các quy định pháp luật về chứng khoán và pháp luật khác có liên quan.

4. Nhà đầu tư trong phải có tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia đấu giá (áp dụng đối với trường hợp đấu giá cổ phiếu đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán).

6. Nộp tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này (bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định).

7. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định.

8. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định.

9. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần trúng đấu giá.

10. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

**Điều 8. Công bố thông tin**

1. Tổ chức bán đấu giá chủ trì phối hợp với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố thông tin về việc bán đấu giá theo Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của các báo: Báo Đại Đoàn kết và Báo Sơn La;

b) Website: www.hnx.vn; www.sonla.gov.vn; www. moitruongdothisonla.vn; www.irs.com.vn, www.hsc.com.vn, www.bvsc.com.vn, www.tvsi.com.vn, www.cts.vn, www.ssi.com.vn, www.maybank.com, www.vcsc.com.vn, www.vixs.vn; www.eves.com.vn; www.bmsc.com.vn; www.shs.com.vn; www.phs.vn;

2. Tổ chức bán đấu giá chủ trì phối hợp với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố thông tin về hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin

- Quyết định của cấp có thẩm quyền về phê duyệt phương án cơ cấu lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ /Quyết định của cấp có thẩm quyền về phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển nhượng (nếu không phải là văn bản mật);

- Quyết định phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn;

- Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP;

- Tài liệu chứng minh chủ sở hữu vốn chuyển nhượng là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;

- Quy chế bán đấu giá cổ phần;

- Các tài liệu khác (nếu có).

b) Địa điểm công bố thông tin

* Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
* Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
* Website: www.hnx.vn;

- Uỷ ban nhân dân Tỉnh Sơn La

+ Địa chỉ: Trụ sở HĐND - UBND - UBMTTQVN tỉnh và một số Sở, ban, ngành của tỉnh. Phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La

+ Website: http://www.sonla.gov.vn/

* Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Sơn La

+ Địa chỉ: Số 7, đường Bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

* Website: www. moitruongdothisonla.com;
* Các Đại lý đấu giá nhận đăng ký nêu tại khoản 4 Điều 11 Quy chế này:

+ Địa chỉ: Theo Phụ lục 06 kèm theo Quy chế này;

+ Website: www.hnx.vn; www.sonla.gov.vn; www. moitruongdothisonla.vn; www.irs.com.vn, www.hsc.com.vn, www.bvsc.com.vn, www.tvsi.com.vn, www.cts.vn, www.ssi.com.vn, www.maybank.com, www.vcsc.com.vn, www.vixs.vn; www.eves.com.vn; www.bmsc.com.vn; www.shs.com.vn; www.phs.vn;

**Điều 9. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan**

Nhà đầu tư tham gia đấu giá bao gồm tổ chức, cá nhân trong nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam và quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: Nhà đầu tư nước ngoài không được tham gia đấu giá

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong nước đăng ký mua.

**Điều 10. Các thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá**

Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng phối hợp với Tổ chức bán đấu giá xác định:

1. Số lượng cổ phần chào bán: 19.080.876 cổ phần;
2. Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông;

3. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

4. Giá khởi điểm: 11.315 đồng/cổ phần;

5. Bước giá: 100 đồng;

6. Bước khối lượng: 100 cổ phần;

7. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu (đối với trường hợp chào bán cổ phần theo hình thức đấu giá thông thường): 100 cổ phần;

8. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa (đối với trường hợp chào bán cổ phần theo hình thức đấu giá thông thường): 19.080.876 cổ phần;

9. Số mức giá: 02 mức giá;

10. Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu tham dự đấu giá và chỉ được ghi tối đa 02 (hai) mức giá đặt mua; khối lượng đặt mua của mỗi mức giá tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 100; giá đặt mua phải là bội số của 100; tổng khối lượng đặt mua của các mức giá đúng bằng số cổ phần đã đăng ký.

**Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc**

1. Nhận đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc theo Quy chế đấu giá bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Tổ chức bán đấu giá hoặc Đại lý đấu giá từ **ngày 04/03/2022 đến 15h30 ngày 24/03/2022** (Sáng từ 8h00 - 12h00; chiều từ 13h00 – 17h00 các ngày làm việc).

- Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này và xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này (trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức), kèm theo xuất trình chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người làm thủ tục;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ 08 giờ ngày 04/03/2022 đến 15 giờ 30 phút ngày 24/03/2022**;

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc: tại các Đại lý đấu giá (theo Phụ lục 06 kèm theo Quy chế này);

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá theo mẫu tại Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi Tổ chức bán đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Quy chế này.

**Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá**

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua là giá trên 01 cổ phần không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị; tổng số cổ phần đặt mua không được vượt quá số lượng cổ phần đã đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá: **Chậm nhất** **16 giờ ngày 29/03/2022**;

- Gửi bằng phương thức bảo đảm đến Đại lý đấu giá: **Chậm nhất** **16 giờ ngày 29/03/2022;**

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xoá, nhà đầu tư phải yêu cầu Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua phần vốn chuyển nhượng cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

**Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá**

1. Địa điểm tổ chức đấu giá:

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **09 giờ 00 ngày 31/03/2022**;

3. Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư **trước** **16 giờ ngày 29/03/2022;**

4. Đại lý đấu giá chuyển hòm Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư về Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần **trước 16h00 ngày 30/03/2022**.

**Điều 14. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá**

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;

b) Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

**Điều 15. Thực hiện bán đấu giá**

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, đại diện Hội đồng bán đấu giá hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, tên doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, vốn điều lệ, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

b) Số phiếu tham dự đấu giá nhận được;

c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định kết quả đấu giá;

d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức bán đấu giá nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá.

3. Xác định kết quả chào bán

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại tiết c điểm 3 khoản 13 và tiết c điểm 3 khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP như sau:

- Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua hợp lệ từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.

- Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Số cổ phần nhà đầu tư được mua | = | Số cổ phần còn lại chào bán | x | Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau |
| Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau |

- Trường hợp phát sinh cổ phần lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

4. Biên bản xác định kết quả bán đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc bán đấu giá, căn cứ kết quả bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; các thành viên trong Hội đồng bán đấu giá đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số III ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP.

**Điều 16. Xác định giá thanh toán cổ phần**

1. Giá thanh toán là giá trúng đấu giá của từng nhà đầu tư được xác định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này.

2. Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

**Điều 17. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư**

1. Trong thời gian tối đa hai (02) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả đấu giá, Tổ chức bán đấu giá phối hợp chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố kết quả đấu giá cổ phần tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức bán đấu giá, chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.

2. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm thông báo kết quả đấu giá đến từng nhà đầu tư.

Đối với trường hợp đấu giá cổ phần thông thường: Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại địa điểm Đại lý đấu giá trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư đăng ký nhận kết quả qua đường bưu điện Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá cho nhà đầu tư theo phương thức đảm bảo chậm nhất trong ngày làm việc tiếp theo ngày công bố kết quả đấu giá.

**Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần**

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá công bố, nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần **từ ngày 01/4/2022 đến ngày 07/4/2022**.Thời gian thanh toán được tính là thời điểm đại lý đấu giá (nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) nhận được tiền. Nhà đầu tư trúng đấu giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn phải thanh toán.

2. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của Đại lý đấu giá;

b) Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần;

c) Trường hợp Tổ chức bán đấu giá chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá theo quy định thì phải trả lãi theo quy định

**Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm**

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp phiếu tham dự đấu giá; từ chối hoặc không tham gia bỏ phiếu kín.

b) Phiếu tham dự đấu giá không đúng quy định tại Điều 10 và khoản 1 Điều 12 của Quy chế này.

c) Không ghi giá và khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá.

d) Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần số cổ phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua.

đ) Không thanh toán tiền mua cho toàn bộ cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này, nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần trong số cổ phần đã trúng đấu giá thì số cổ phần thanh toán của nhà đầu tư sẽ được Hội đồng bán đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng bán đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

**Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết hoặc bán đấu giá không thành công**

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc bán đấu giá không thành công hoặc số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức bán đấu giá thông báo kết quả cho chủ sở hữu vốn chuyển nhượng để xử lý theo quy định.

**Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc**

1. **Từ ngày 01/04/2022 đến ngày 04/04/2022**, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các Đại lý đấu giá.
2. **Từ ngày 04/04/2022 đến ngày 07/04/2022**, Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

3. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Tổ chức bán đấu giá trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

3. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy định tại Điều 18 Quy chế này. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm chuyển về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng để xử lý theo quy định.

**Điều 22. Các quy định khác**

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Hội đồng bán đấu giá không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do chủ sở hữu vốn chuyển nhượng đã cung cấp./.

**Q. TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Anh Phong**

**Phụ lục số 01 - Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
---------------

 ……………..,ngày……… tháng……. năm 202...

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA CỔ PHẦN**

Kính gửi:………..(Tên Tổ chức bán đấu giá)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên tổ chức, cá nhân tham gia: | |  | | Quốc tịch: | | |
|  | | | |  | | |
| Địa chỉ liên hệ: | | | | | | |
|  | | | | | | |
| Điện thoại: | | Fax: | | E-mail: | | |
|  | |  | |  | | |
| Số CMND/CCCD/Hộ chiếu / Số ĐKDN (đối với tổ chức); | | Cấp ngày: | | Cấp tại: | | |
|  | | |  | | |  |
| Tên người được ủy quyền hoặc đại diện (nếu có): | | | | | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu | |
|  | | | | |  | |
| Số tài khoản ngân hàng: | Chủ tài khoản: | | | | Mở tại: | |
|  |  | | | |  | |
|  |  |  |  |  |  |  |

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

|  |  |
| --- | --- |
| Số tài khoản giao dịch chứng khoán: | Mở tại công ty chứng khoán: |
|  |  |

(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán đối với đấu giá cổ phiếu đã niêm yết, đăng ký giao dịch trong trường hợp NĐT trúng đấu giá và đã thanh toán tiền)

|  |  |
| --- | --- |
| Số cổ phần đăng ký mua: (Đối với trường hợp đấu giá cổ phần) | Bằng chữ: |
|  |  |
| Tổng số tiền đã đặt cọc: | Bằng chữ: |
|  |  |

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá cổ phần của

|  |
| --- |
|  |

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do....(tên Tổ chức bán đấu giá) tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Cách thức nhận thông báo kết quả đấu giá:

□ Nhận trực tiếp tại Tổ chức bán đấu giá/Đại lý đấu giá.

□ Nhận qua đường bưu điện tại địa chỉ liên hệ nêu ở trên (chỉ áp dụng đối với trường hợp bán đấu giá thông thường)

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC CUNG ỨNG DỊCH VỤ THANH TOÁN** (đối với nhà đầu tư nước ngoài) | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN** Chữ ký, họ tên, đóng dấu(đối với tổ chức) |

**Phụ lục số 02 - Phiếu tham dự đấu giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
---------------

……., ngày….. tháng…… năm 20....

**Mã số:……………..** (Do Hội đồng bán đấu giá cấp)

**PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ**

Kính gửi:... (Tên Tổ chức bán đấu giá)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:…………………………………………………………………………

Số ĐKDN/CMND/CCCD/ Hộ chiếu…….. Ngày cấp………………… Nơi cấp ………………...

Địa chỉ:……………………………………………………………………………………………….

Điện thoại:……………………………………………… Fax: ………………………………………

Số tài khoản ngân hàng:…………………………….. Mở tại…………………………………….

Số cổ phần đăng ký mua (dành cho đấu giá cổ phần):…………………………………………

Giá khởi điểm: ……………………………………………………………………………………..

Ngày tổ chức đấu giá: ……………………………………………………………………………

Số tiền đặt cọc đã nộp:……………………………. (Bằng chữ:……………………………… ).

Ngày thanh toán: ………………………………………………………………………………….

Ngày hoàn trả tiền đặt cọc:………………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế bán đấu giá cổ phần/ của tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

1. Mẫu này áp dụng cho hình thức đấu giá thông thường

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT lệnh** | **Mức giá đặt mua (đồng/ cổ phần)** | | **Khối lượng cổ phần đặt mua** |
| **Bằng số** | **Bằng chữ** |
| 1 |  |  |  |
| 2... |  |  |  |
| Tổng số: |  |  |  |

2. Mẫu này áp dụng cho hình thức đấu giá lô cổ phần

|  |  |
| --- | --- |
| **Mức giá đặt mua (Đồng/lô cổ phần)** | |
| **Bằng số** | **Bằng chữ** |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TÊN CÁ NHÂN, TÊN TỔ CHỨC THAM GIA ĐẤU GIÁ** Ký, họ và tên, đóng dấu (đối với tổ chức) |

**Phụ lục số 03 - Giấy ủy quyền**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
---------------

…….., ngày…. tháng.... năm 20…...

**GIẤY ỦY QUYỀN**

Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:………………………………………………………………………..

Số ĐKDN/CMND/CCCD/ Hộ chiếu……….. Ngày cấp……….. Nơi cấp …………………….

Địa chỉ:……………………………………………………………………………………………….

Điện thoại:………………………………………………… Fax:……………………………………

Tên người đại diện theo pháp luật (đối với nhà đầu tư tổ chức):……………………………..

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:………………. Ngày cấp……….. Nơi cấp……………………….

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá cổ phần của (tên Công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên) tại……………………………………………….(tên Tổ chức bán đấu giá) được tổ chức vào ngày…………….., nay tôi/chúng tôi:

**ỦY QUYỀN CHO:**

Ông (Bà):…………………………………………………………………………………………….

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu……………………….. Ngày cấp……… Nơi cấp…………………

Địa chỉ:………………………………………………………………………………………………..

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:………………………………………

Thay mặt tôi tham dự đấu giá cổ phần của ...(tên Công ty cổ phần/Công ty trách nhiệm hai thành viên trở lên), bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá).

2. Ghi giá, khối lượng đặt mua, ký nhận vào Phiếu tham dự đấu giá, nộp phiếu và trực tiếp tham gia phiên đấu giá.

Ông (Bà)………………………………………….. có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của………………………(tên Công ty cổ phần/tên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên), không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN** (Ký, họ tên) | **NGƯỜI ỦY QUYỀN** Ký, họ tên và đóng dấu (đối với tổ chức) |

|  |
| --- |
| **XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN** (trường hợp người ủy quyền là cá nhân) |

**Phụ lục số 04 - Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
---------------

…….,ngày….. tháng .... năm 20....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ**

Kính gửi………………………… (tên Tổ chức bán đấu giá)

Tên tổ chức/cá nhân:……………………………………………………………………………..

Số ĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu:…………… Ngày cấp……….. Nơi cấp…………………

Địa chỉ:……………………………………………………………………………………………..

Điện thoại:……………………………………… Fax:……………………………………………

Tôi/chúng tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty…….. tại…………….

Nay tôi/chúng tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty……….. với lý do:………………

Tôi/chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TÊN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC THAM GIA ĐẤU GIÁ** (Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)) |

**Phụ lụ số 05 - Đơn đề nghị cấp lại phiếu tham dự đấu giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
---------------

…….., ngày ..... tháng .... năm 20……

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ**

Kính gửi:…………………… (tên Tổ chức bán đấu giá)

Tên tổ chức/cá nhân:………………………………………………………………………………

Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKDN:…………. Ngày cấp………. Nơi cấp………………..

Mã số nhà đầu tư…………………………………………………………………………………..

Địa chỉ:………………………………………………………………………………………………

Điện thoại:…………………………………………….. Fax:……………………………………..

Số tài khoản:…………………………………………. Mở tại……………………………………

Ngày…………………… tôi/chúng tôi đã nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần ………………………………… (tên Công ty cổ phần, Công ty TNHH hai thành viên trở lên) tại.... (Tên Tổ chức bán đấu giá);

Và đã đặt cọc số tiền:……………………… (Viết bằng chữ…………………………………….); tương đương 10% giá trị đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

□ Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,…….. (đính kèm theo đơn này)

□ Mất Phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của tôi/chúng tôi thì tôi/chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Tôi/chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CÁ NHÂN/TỔ CHỨC THAM GIA ĐẤU GIÁ** (Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)) |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Phần dành cho Tổ chức bán đấu giá:

Xác nhận đã nhận Đơn đề nghị của nhà đầu tư:…………………………………………………..

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN…………. vào lúc…………giờ…………… ngày…………….

**Phụ lục số 06**

**DANH SÁCH ĐẠI LÝ ĐẤU GIÁ**

**TẠI HÀ NỘI:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Tân Việt**

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Thông tấn xã Việt Nam, 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.37280921 Fax: 024.37280920

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

**+** Số **001.100.1954698** của CTCP Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Sở Giao dịch;

**+** Số **12210000647380** của CTCP Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bảo Việt**

Địa chỉ: Tầng 2&3, 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39288080 Fax: 024.39289888

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **1221.0000.324504** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Thành;

+ Số **0071.026689005** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Trụ sở chính;

**(3) Đăng ký tại Phòng Giao dịch số 1 - CTCP Chứng khoán Bảo Việt**

Địa chỉ: Số 94 Bà Triệu - Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại: 024.39288080 Fax: 024.39289888

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **1221.0000.324504** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Thành;

+ Số **0071.026689005** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Trụ sở chính;

**(4) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà CornerStone, Số 16 Phan Chu Trinh, Hà Nội

Điện thoại: 024.39334693 Fax: 024 39334822

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **211.10.00.02.0743.7** của CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Nội;

**(5) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Số 1C Ngô Quyền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9366321 Fax: 0243.9366320

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần**:

- Số **222.10.000.061.688** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thanh Xuân;

- Số **2001079-001** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng Indovina - Đống Đa;

**(6) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Times City**

Địa chỉ: Tầng 1,2 và 3, tòa nhà Century Tower, số 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.39413383 Fax: 024.39413385

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần**:

- Số **222.10.000.061.688** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Thanh Xuân;

- Số **48333688** của CTCP Chứng khoán SSI – chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng VPB - Hội sở chính;

**(7) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Chi nhánh Mỹ Đình**

Địa chỉ: A001, Tầng G, Tháp The Manor, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024.37946699 Fax: 024.37946677

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần**: số **2221 0000 210 587** của CTCP Chứng khoán SSI – chi nhánh Mỹ Đình mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Thanh Xuân;

**(8) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Vạn Phúc**

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Imperial Suites, số 71 Vạn Phúc, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.37734999 Fax: 024.37714999

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần**: số **2221 00000 61688** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Thanh Xuân;

**(19) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Lê Văn Lương**

Địa chỉ: Tầng 1 Tòa nhà StarCity, số 23 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 024 32091256 Fax: 024 35680738

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần**: số **2221.00000.61688** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Thanh Xuân;

**(10) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia**

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.3944 6666 Fax: 024.3944 8071

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **12210000439648** của Chi nhánh Hà Nội - CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành;

**(11) Đăng ký tại Trụ sở chính CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.38181888 Fax: 024.38181688

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1001085159** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hà Nội;

**(12) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Everest**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà VNPT, số 19 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 024.6772.6699 Fax: 024.3772.6763

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1251.0000.886999** của CTCP Chứng khoán Everest mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Đô;

**(13) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Bà Triệu**

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Minexport, Số 28 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.3936.6866 Fax: 024.3936.6586

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **1251.0000.886999** của CTCP Chứng khoán Everest mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô;

**(14) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Phường Đống Mác, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.39334566 Fax: 024.39334820

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(15) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Thanh Xuân**

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024.62509999 Fax: 024.62506666

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(16) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Phòng số 06, Tầng 3A, Tòa nhà Horison, số 40 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM

**(17) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam**

Địa chỉ: 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9741770 Fax: 0243.9741767

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1460.0000.0094** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân - Hà Nội;

**(18) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán VIX**

Địa chỉ: Tầng 22 Toà nhà Gelex, 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.44568888 Fax: 024.39785380

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1221.0000.825380** của CTCP Chứng khoán VIX mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

**(19) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bản Việt**

Địa chỉ: Tầng 6, số 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 62626999 Fax: 024 62782688

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1221 0000 634896** của CTCP Chứng khoán FPT mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Hà Thành;

**TẠI TP HỒ CHÍ MINH:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Tân Việt – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 193 – 203 Trần Hưng Đạo, P. Cô Giang, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38386868 Fax: 028 39207542

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **001.010.009.210.0002** của CTCP Chứng khoán Tân Việt – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Chi nhánh Cống Quỳnh;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bảo Việt - Chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: Lầu 8, Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.39146888 Fax: 028.39147999

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **1191.0000.095684** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

+ Số **003.10.99.99.8008** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;

**(3) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Lầu 5, số 76 Lê Lai, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38233299 Fax: 028.3833301

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1191.0000.051817** của CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(4) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI**

Địa chỉ: Số 72 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38242897 Fax: 028 38242957

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **119.10.000.113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(5) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Chi nhánh Nguyễn Công Trứ**

Địa chỉ: Tòa nhà TNR, Tầng 7, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38218567 Fax: 028.62910590

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **119.10.000.113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(6) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Phòng Giao dịch Nguyễn Văn Cừ**

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Royal Center, 235 Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36220123 Fax: 028.36226667

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **119.10.000.113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(7) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Phòng Giao dịch Nguyễn Thị Minh Khai**

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Golden Tower, Số 6 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36222666 Fax: 028.36222333

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **119.10.000.113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(8) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Phòng Giao dịch Nguyễn Hữu Cảnh**

Địa chỉ: 11 đường D2, Shophouse Saigon Pearl, Số 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36222233 Fax: 028.36222277

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **119.10.000.113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(9) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Phòng Giao dịch Cách Mạng Tháng Tám**

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Lim 2, 62A Cách Mạng Tháng Tám, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36227788 Fax: 028.36225666

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **119 10000 113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(10) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Trương Định**

Địa chỉ: 107N Trương Định, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 54043054 Fax: 028 39302423

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. Hồ Chí Minh;

**(11) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Sàn Giao dịch Hội sở**

Địa chỉ: 41 Mạc Đĩnh Chi, phường ĐaKao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38234159 Fax: 028 38235060

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. Hồ Chí Minh;

**(12) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Chợ Lớn**

Địa chỉ: 321 – 323 Trần Phú, phường 8, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 39695548 Fax: 028 39695543

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. Hồ Chí Minh;

**(13) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Cách mạng Tháng 8**

Địa chỉ: 197A-197B-197C-197/1 Cách mạng Tháng 8, phường 4, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38327824 Fax: 028 38327804

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. Hồ Chí Minh;

**(14) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: Tầng 1 và 3, Tòa nhà AS, số 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thanh Bình, quận I, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.39151368 Fax: 028.39151369

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1000007367** của Chi nhánh Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hồ Chí Minh;

**(15) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Sài Gòn**

Địa chỉ: Tầng M, Tòa nhà Central Park, 117 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028. 6290.6296 Fax: 028. 6290.6399

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **3101.000.1765134** của CTCP Chứng khoán Everest mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hồ Chí Minh;

**(16) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bảo Minh**

Địa chỉ: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.7306 8686 Fax: 028.38247436

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1 441.0000.040013** của CTCP Chứng khoán Bảo Minh mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Thống Nhất;

**(17) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Phú Hưng**

Địa chỉ: Tầng 21, Phú Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, P. Tân Phú, Q.7, TP. HCM

Điện thoại: 028.54135479 Fax: 028.54135472

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(18) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Phòng giao dịch Phú Mỹ Hưng**

Địa chỉ: Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Q.7, TP. HCM

Điện thoại: 028.54135478 Fax: 028.54135473

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(19) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Tân Bình**

Địa chỉ: Tầng trệt, P.G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. HCM

Điện thoại: 028.38132401 Fax: 028.38132415

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(20) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Quận 3**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM

Điện thoại: 028.38208068 Fax: 028.38208206

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

ánh Thống Nhất;

**(21) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Quận 1**

Địa chỉ: Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028.35356060 Fax: 028.35352912

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

ánh Thống Nhất;

**(22) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng**

Địa chỉ: Tầng 4A-15+16, Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 44555888 Fax: 028 38271030

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**(23) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – chi nhánh Chợ Lớn**

Địa chỉ: Khu vực D7 (Tầng 1), cao ốc Tản Đà, Số 86 Tản Đà, phường 11, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 44555888 Fax: 028 38271030

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**(24) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – chi nhánh Phú Nhuận**

Địa chỉ: Số 456 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 44555888 Fax: 028 38271030

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**(25) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283.8213569 Fax: 0283.8200899

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** số **1410.0000.0008** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh;

**(26) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bản Việt**

Địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Vinatex, số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 39143588 Fax: 028 39143209

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1221 0000 634896** của CTCP Chứng khoán FPT mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Hà Thành;

**TẠI ĐÀ NẴNG:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – CN TP. Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, Số 03 Lê Đình Lý, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, Đà Nẵng

Điện thoại: (0236) 3525777 Fax: (0236) 3525779

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần**: Số **101.107.5764** của Chi nhánh Đà Nẵng - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – chi nhánh SHB Đà Nẵng;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 8, số 36 Trần Quốc Toản, P. Hải Châu I, Q. Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: 0243.9741771 (Máy lẻ: 3203) Fax: 0236.3584788

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **117.002.642.039** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – chi nhánh Đà Nẵng mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Sông Hàn;

**TẠI HẢI PHÒNG:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – chi nhánh Hải Phòng**

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3569123 Fax: 0225.3569130

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** số **3313968-001** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hải Phòng mở tại Ngân hàng Indovinabank - chi nhánh Hải Phòng;

**(3) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hải Phòng**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3841810 Fax: 0225.3841801

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**TẠI ĐỒNG NAI:**

**(1) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – chi nhánh Đồng Nai**

Địa chỉ: Tầng 3, Phòng 303, Tòa nhà NK, 208D đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, TP. Biên Hòa, Đồng Nai

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**TẠI AN GIANG**

**(1) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – chi nhánh An Giang**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Nguyễn Huệ, số 9/9 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, An Giang

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.